TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÔNG HINH** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2023/HNGĐ-ST
Ngày 24/3/2023
"V/v Xin ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG HINH, TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Bàn Thị Tiên.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Dương Tấn Lãnh và bà Trần Thị Thúy.

- Thư ký phiên tòa: Ông Võ Kim Vinh – Thẩm tra viên chính Tòa án nhân dân (TAND) huyện Sông Hinh, tỉnh Phú Yên.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Hinh tham gia phiên tòa:* Bà Bàn Thị Tiên - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 3 năm 2023 tại trụ sở TAND huyện Sông Hinh, tỉnh Phú Yên. TAND huyện Sông Hinh, tỉnh Phú Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 107/2022/TLST-HNGĐ, ngày 10/10/2022 về việc xin ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 22/02/2023 và Quyết định hoãn phiên toà số 02/2023/QĐST-HNGĐ ngày 10 tháng 3 năm 2023 của TAND huyện Sông Hinh, tỉnh Phú Yên giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Nông Đức H, sinh năm 1987; địa chỉ: Thôn T, xã E, huyện S, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

- *Bị đơn:* Chị Bùi Thị H, sinh năm 1987; địa chỉ: Thôn T, xã E, huyện S, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt lần thứ 2 không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn ngày 19/9/2022 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, anh Nông Đức H (sau đây gọi tắt là nguyên đơn) trình bày:

Về hôn nhân: Nguyên đơn và chị Bùi Thị H (viết tắt là bị đơn) tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật vào ngày 23/3/2010 tại Ủy ban nhân dân xã Ea ly, huyện Sông Hinh, tỉnh Phú Yên. Hai vợ chồng sống hạnh phúc đến cuối năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn do không có tiếng nói chung, nguyên đơn có nghi ngờ vợ có quan hệ bất chính với người khác, bị đơn cũng đã bỏ nhà đi từ năm 2016 đến năm 2021 mới về và vợ chồng đã ly thân từ năm

2016 đến nay, không còn tình cảm với nhau. Xét thấy vợ chồng đã ly thân lâu, không còn tình cảm với nhau, hạnh phúc hôn nhân không đạt được. Vì vậy, nguyên đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với bị đơn.

Về con chung: Có 02 con chung: Nông Bùi Đức Ph, sinh ngày 12/9/2011 và Nông Bùi Đức D, sinh ngày 20/11/2013. Khi ly hôn các con có nguyện vọng ở với ai thì người đó sẽ trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc, nếu các con ở với nguyên đơn thì không yêu cầu bị đơn cấp dưỡng nuôi con, nếu các con ở với bị đơn thì nguyên đơn tự nguyện cấp dưỡng 4.000.000đ/tháng/ 2 con.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Toà giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn trình bày: Bị đơn không đồng ý ly hôn. Vì lý do các con còn nhỏ, mong muốn cho các con được sống với đầy đủ cả bố mẹ; nguyên đơn muốn ra ngoài có quan hệ bất chính với người khác cũng không quan tâm miễn sao về với các con là được. Nếu buộc phải ly hôn thì bị đơn mong muốn được trực tiếp nuôi dưỡng các con Nông Bùi Đức Ph, sinh ngày 12/9/2011 và Nông Bùi Đức D, sinh ngày 20/11/2013 và yêu cầu nguyên đơn cấp dưỡng 4.000.000đ/tháng (tức 2.000.000đ/tháng/con). Về tài sản chung: không yêu cầu Toà giải quyết.

Tại phiên tòa, nguyên đơn vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt; bị đơn vắng mặt không có lý do.

Đại diện VKSND huyện Sông Hinh phát biểu quan điểm: Về thủ tục tố tụng: Việc thụ lý vụ án, việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử (HĐXX), Thư ký, việc chấp hành pháp luật của những người tham gia phiên tòa và phiên tòa diễn ra đúng trình tự, thủ tục tố tụng. Về nội dung: Đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn. Về con chung: Đề nghị giao con chung Nông Bùi Đức Ph, sinh ngày 12/9/2011 và Nông Bùi Đức D, sinh ngày 20/11/2013 cho bị đơn tiếp tục nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng: Đề nghị buộc nguyên đơn cấp dưỡng 4.000.000đ/tháng/ 2 con. Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết nên đề nghị không xem xét. Về án phí: Đương sự phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Qua kiểm tra các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:

Nguyên đơn khởi kiện xin ly hôn với bị đơn theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự xác định quan hệ là ly hôn, tranh chấp về nuôi con. Bị đơn có địa chỉ cư trú tại: Thôn T, xã E, huyện S, tỉnh Phú Yên, theo quy định khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, TAND huyện Sông Hinh, tỉnh Phú Yên thụ lý, giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: Nguyên đơn vắng mặt nhưng có đơn đề

nghị xét xử vắng mặt nên áp dụng khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt nguyên đơn. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa lần thứ 2 nhưng đã được Tòa án tống đạt hợp lệ. Do đó Hội đồng xét xử áp dụng khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bị đơn là có căn cứ.

[3] Về quan hệ hôn nhân:

Nguyên đơn, bị đơn tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại UBND xã Ea ly, huyện Sông Hinh, tỉnh Phú Yên được cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 14 ngày 23/3/2010 nên xác định quan hệ hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận. Quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, Tòa án đã triệu tập hai bên đến Tòa để giải quyết vụ án nhưng bị đơn không đến chỉ có văn bản trình bày không đồng ý ly hôn và nếu phải ly hôn thì mong muốn được trực tiếp nuôi dưỡng các con. Tại phiên tòa, nguyên đơn vắng mặt nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt và giữ nguyên yêu cầu khởi kiện cho rằng vợ chồng đã ly thân lâu, không còn tình cảm với nhau. Tại Biên bản xác minh ngày 02/11/2022 mẹ ruột của nguyên đơn xác nhận từ năm 2016 đến nay do nghi ngờ ngoại tình nên hai vợ chồng bỏ đi làm công ty mỗi người đi một nơi, không quan tâm đến nhau, mạnh ai nấy sống. Tại Biên bản xác minh tại Hội phụ nữ xã Ealy cung cấp: Khoảng năm 2016, hai vợ chồng có mâu thuẫn với nhau do nghi ngờ về việc ngoại tình nên bỏ đi làm công nhân đến năm 2021 thấy vợ về nhưng chồng không về. Hội đồng xét xử xét thấy hiện vợ chồng đã ly thân, mạnh ai nấy sống, không còn quan tâm đến nhau, mặc dù bị đơn không đồng ý ly hôn nhưng thực tế không còn quan tâm đến chồng, bỏ mặc chồng muốn đi đâu làm gì cũng được. Do đó, xét quan hệ hôn nhân giữa nguyên đơn và bị đơn đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên HĐXX căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn là có căn cứ.

[4] Về con chung:

Nguyên đơn và bị đơn có 02 con chung: Nông Bùi Đức Ph, sinh ngày 12/9/2011 và Nông Bùi Đức D, sinh ngày 20/11/2013. Hiện bị đơn đang trực tiếp nuôi dưỡng con chung và con có nguyện vọng ở với mẹ; bị đơn cũng có nguyện vọng tiếp tục nuôi dưỡng con chung. Do đó, giao con chung Nông Bùi Đức Ph, sinh ngày 12/9/2011 và Nông Bùi Đức D, sinh ngày 20/11/2013 cho bị đơn trực tiếp nuôi dưỡng là có căn cứ theo quy định tại Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình.

[5] Về cấp dưỡng nuôi con: Bị đơn yêu cầu nguyên đơn cấp dưỡng nuôi con chung 4.000.000đ/ tháng (tức là 2.000.000đ/tháng/con) và nguyên đơn cũng tự nguyện cấp dưỡng theo mức bị đơn yêu cầu. Do đó, căn cứ Điều 82, Điều 110, Điều 116 Luật Hôn nhân và gia đình buộc nguyên đơn cấp dưỡng nuôi con chung là 4.000.000đ/tháng (tức là 2.000.000đ/tháng/con) kể từ tháng 3 năm 2023 cho đến khi phát sinh, chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng theo quy định tại Điều 118 Luật hôn nhân và gia đình là phù hợp.

[6] Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[7] Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và điểm a khoản 5, điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, nguyên đơn phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và 3000.000đ án phí cấp dưỡng, tổng cộng 600.000đ án phí sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 228, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 110 và Điều 116 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5, điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Nông Đức H.

1. Về quan hệ hôn nhân: Nguyên đơn Nông Đức H được ly hôn bị đơn Bùi Thị H.

2. Về con chung: Giao con chung Nông Bùi Đức Ph, sinh ngày 12/9/2011 và Nông Bùi Đức D, sinh ngày 20/11/2013 cho bị đơn Bùi Thị H trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục.

Nguyên đơn Nông Đức H có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được quyền ngăn cản.

3. Về cấp dưỡng: Buộc nguyên đơn Nông Đức H cấp dưỡng nuôi con chung là 4.000.000đ/tháng (tức là 2.000.000đ/tháng/con) cho bị đơn Bùi Thị H, kể từ tháng 3/2023 cho đến khi phát sinh, chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng theo quy định tại Điều 118 Luật hôn nhân và gia đình.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự.

4. Về án phí: Nguyên đơn Nông Đức H phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và 300.000đ án phí cấp dưỡng, tổng cộng 600.000đ án phí và được tính trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) đã nộp tại biên lai thu số 0001265 ngày

10/10/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Sông Hinh, tỉnh Phú Yên còn phải tiếp tục nộp số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng).

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh Phú Yên;
- VKSND huyện Sông Hinh;
- CCTHADS huyện Sông Hinh;
- UBND xã Ea ly;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

BÀN THỊ TIÊN

HỘI THẨM NHÂN DÂN	**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
NGUYỄN THỊ ÁI LIÊN	**BÙI CHÂU KHA**
HUỲNH THỊ THU SƯƠNG	